

Bản án số: 45/2022/HS-ST  
Ngày 24 - 3 - 2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Nga.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Thắm.

Bà Nguyễn Kim Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Tuấn K (tên gọi khác: T), sinh ngày 29/12/2002, tại tỉnh Cà Mau; đăng ký thường trú: Ấp KĐ, xã KH, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Phòng số X, nhà trọ HTV, khu phố Z, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần VP (đã chết) và bà Dương Thị P, sinh năm 1966; bị cáo có 03 chị, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 23/6/2021 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 20/6/2021, K uống rượu cùng T (không rõ nhân thân lại lịch) tại quán không tên trên đường H6 thuộc khu phố Z, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Sau đó, K chở T về phòng trọ của K chơi. Tại đây, T

chào bán 07 gói ma túy đá với giá 2.000.000 đồng, K nói không có tiền nhưng T vẫn đồng ý bán thiếu và cho thêm bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, K lấy 02 gói ma túy cất vào trong túi màu xanh rồi treo lên vách tường trên gác đối diện cửa ra vào phòng trọ. Còn 05 gói ma túy còn lại, K đem cất vào trong ví da của K để trên gác trong phòng trọ.

Khoảng 09 giờ ngày 22/6/2021, T đến phòng trọ của K chơi. Sau đó, Trịnh Quốc B (sinh ngày: 02/01/2001; hộ khẩu thường trú: Ấp BĐ, xã LBT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu) đến chơi thì K lấy một phần ma túy trong một gói ma túy cất trong ví da đem bỏ vào nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi rủ T và B cùng sử dụng. Phần ma túy còn lại, K cất lại vào trong ví da. Sau khi sử dụng ma túy, T và B ra về.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, B, Võ Thị Kim Y (sinh ngày 23/12/2005; hộ khẩu thường trú: Ấp LN, xã RC, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau), Nguyễn Thị N (sinh ngày 08/5/2001; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã BL, huyện Xuân Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu), Nguyễn AK (sinh ngày 01/10/2003; hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã LĐH, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận), Huỳnh VK (sinh ngày 30/10/2003; hộ khẩu thường trú: Ấp LH, xã TL, huyện Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng) cùng đến phòng trọ của K chơi và ở lại. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, K lấy phần ma túy còn lại cất trong ví da đem ra bỏ vào bộ dụng cụ rồi rủ B, Y, AK, VK cùng sử dụng, riêng Y đã đi ngủ. Sau khi sử dụng, K cất bộ dụng cụ và cùng B, Y, AK, VK ngồi chơi. Đến khoảng 02 giờ ngày 23/6/2021, Lực lượng Công an đến kiểm tra phòng trọ của K phát hiện thu giữ cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, Trần Tuấn K, Trịnh Quốc B, Nguyễn Ngọc N, Nguyễn AK, Huỳnh VK và Võ Thị Kim Y đều khai nhận là bạn bè của nhau và đều nghiện ma túy đá.

Theo Kết luận giám định số 369/MT-PC09 ngày 01/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng: 0,3027 gam (M1-1); 0,0928 gam (M2-1); 0,3647 gam (M2-2), loại Methamphetamine. Tổng khối lượng là 0,7602 gam Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 369/MT-PC09 ngày 01/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Ngày 23/7/2021, Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt hành chính số 95, 96, 97, 98, 99 xử phạt Trịnh Quốc B, Nguyễn Ngọc N, Nguyễn AK, Huỳnh VK và Võ Thị Kim Y về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bản Cáo trạng số 47/CT-VKSBC ngày 03/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố Trần Tuấn K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c

khoản 1 Điều 249 và điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng mô tả và không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng số 47/CT-VKSBC ngày 03/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Trần Tuấn K mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Trần Tuấn K mức án từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Đối với đối tượng tên T (không rõ lai lịch), hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

Bị cáo thống nhất với luận tội đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đối đáp với kiểm sát viên và không bào chữa gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo là mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Bị cáo có hành vi cung cấp ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn cho người khác sử dụng trái phép 02 lần, lần thứ

nhất là rủ Trịnh Quốc B và T (đối tượng bán ma túy) cùng sử dụng, lần thứ hai cho 05 người là Trịnh Quốc B, Nguyễn Ngọc N, Nguyễn AK, Huỳnh VK và Võ Thị Kim Y cùng sử dụng đều tại phòng trọ số X nhà trọ HTV thuộc khu phố Z, phường TH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Khi sử dụng ma túy, Nguyễn AK, Huỳnh VK và Võ Thị Kim Y là những người đủ 13 tuổi nhưng dưới 18 tuổi. Số ma túy còn lại mà Công an thu giữ, bị cáo cất giấu trong ví da màu nâu để trên gác và trong túi màu xanh treo trên vách tường trên gác nhằm mục đích sử dụng là 0,7602 gam, loại Methamphetamine. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tính chất: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Việc sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng mà còn ảnh hưởng xấu đến gia đình, xã hội và là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo Trần Tuấn K biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội rõ ràng, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Tuấn K không có tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn nên Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét nghĩ cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tự cai nghiện, cũng như bị cáo có thời gian lao động học tập, rèn luyện tu dưỡng đạo đức của mình để trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội khi quay lại hòa nhập với cộng đồng.

[5] Đối với đối tượng bán ma túy tên T: Do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau; đối với Trịnh Quốc B, Nguyễn Ngọc N, Nguyễn AK, Huỳnh VK và Võ Thị Kim Y là người sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra quyết định xử phạt hành chính và thông báo về địa phương là phù hợp.

[6] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra cũng như nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng nên có cơ sở chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Kết quả điều tra xác định trọng lượng ma túy thu được có khối lượng là 0,7602 gam Methamphetamine, sau giám định còn lại 0,6671 gam, Cơ quan giám định niêm phong, hoàn trả cho Cơ quan điều tra là vật cấm lưu thông; 01 Bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 ví da màu nâu và 01 túi đeo chéo màu xanh là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

- Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn K phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Tuấn K 08 (tám) năm tù.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Tuấn K 01 (một) năm tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), buộc bị cáo Trần Tuấn K phải chấp hành hình phạt chung của hai tội trên là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/6/2021.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 Bì thư được niêm phong ghi số 369/PC09 (M1) và 369/PC09 (M2), có chữ ký của Trần Tuấn K, Bùi Trung Chánh, Đoàn Nguyễn Thiện Quang và hình

dấu đỏ và hình dấu đỏ niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật niêm phong: (M1-1) = 0,2709 gam Methamphetamine, (M1-2) = 0,0 gam (theo Kết luận giám định số 369/MT-PC09 ngày 01/7/2021, Biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định ngày 23/6/2021).

+ 01 Bì thư được niêm phong ghi số 369/PC09 (M2) và 369/PC09 (M2), có chữ ký của Trần Tuấn K, Bùi Trung Chánh, Đoàn Nguyễn Thiện Quang và hình dấu đỏ và hình dấu đỏ niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật niêm phong: (M2-1) = 0,0644 gam Methamphetamine, (M2-2) = 0,3318 gam Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 369/MT-PC09 ngày 01/7/2021, Biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định ngày 23/6/2021).

+ 01 Bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

+ 01 Ví da màu nâu;

+ 01 Túi đeo chéo màu xanh.

(Vật chứng được giao nhận cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát theo Biên bản giao vật chứng, tài sản ngày 22/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Tuấn K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Nga**